

Số: /2025/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Chuyển giao thẩm quyền chứng thực chữ ký, chứng thực giao dịch từ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã sang tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Công chứng số 46/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 23/2015/NĐ-CP của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 280/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 104/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định chuyển giao thẩm quyền chứng thực chữ ký, chứng thực giao dịch từ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã sang tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định việc chuyển giao thẩm quyền chứng thực chữ ký, chứng thực giao dịch từ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã) sang tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Ủy ban nhân dân cấp xã;
- Các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh;
- Người yêu cầu chứng thực;
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Chuyển giao thẩm quyền chứng thực chữ ký, chứng thực giao dịch

1. Chuyển giao toàn bộ thẩm quyền chứng thực chữ ký, chứng thực giao dịch của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định tại điểm b, c, d, đ, e, g, h, i khoản 1 Điều 5 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 280/2025/NĐ-CP tại Ủy ban nhân dân cấp xã có tổ chức hành nghề công chứng được thành lập từ 02 năm trở lên và đang hoạt động ổn định, hiệu quả trên địa bàn tỉnh, bao gồm:

- a) Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản;
- b) Chứng thực chữ ký của người dịch trong các giấy tờ, văn bản từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt, từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài;
- c) Chứng thực giao dịch liên quan đến tài sản là động sản;
- d) Chứng thực giao dịch liên quan đến quyền của người sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai;
- đ) Chứng thực giao dịch về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở;
- e) Chứng thực di chúc;
- g) Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản;
- h) Chứng thực văn bản phân chia di sản là tài sản quy định tại các điểm c, d và đ khoản này.

2. Việc chuyển giao thẩm quyền chứng thực chữ ký, chứng thực giao dịch được thực hiện tại Ủy ban nhân dân cấp xã sau:

- a) Ủy ban nhân dân các phường: Quy Nhơn, Quy Nhơn Bắc, Quy Nhơn Nam, Bình Định, An Nhơn, Tam Quan, Bồng Sơn, Pleiku, Thống Nhất, Diên Hồng, An Phú, An Khê, Ayun Pa;
- b) Ủy ban nhân dân các xã: Phù Mỹ, Tuy Phước, Tây Sơn, Phù Cát, Đak Đoa, Chư Sê, Đức Cơ, Chư Prông, Chư Puh, Chư Păh, Ia Grai.

3. Đối với Ủy ban nhân dân cấp xã không có tên tại khoản 2 Điều này, trong thời gian tới nếu trên địa bàn có tổ chức hành nghề công chứng đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thực hiện chuyển giao thẩm quyền chứng thực chữ ký, chứng thực giao dịch theo quy định tại Quyết định này.

4. Tại những địa bàn cấp xã đã thực hiện chuyển giao thẩm quyền chứng thực chữ ký, chứng thực giao dịch từ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã sang tổ chức hành

nghe công chứng nhưng sau đó phát sinh trường hợp tổ chức hành nghề công chứng tạm ngừng hoạt động, chấm dứt hoạt động hoặc giải thể theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì thẩm quyền chứng thực chữ ký, chứng thực giao dịch được chuyển giao về lại cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. Khi có quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấm dứt việc tạm ngừng hoạt động của Văn phòng công chứng thì thẩm quyền chứng thực chữ ký, chứng thực giao dịch từ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được chuyển giao lại cho tổ chức hành nghề công chứng thực hiện theo quy định tại Quyết định này.

5. Thời điểm chuyển giao và chuyển giao lại tại khoản 3, khoản 4 Điều này: Theo thông báo của Sở Tư pháp.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan tổ chức triển khai, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này; tổng hợp khó khăn, vướng mắc, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung theo quy định;

b) Thường xuyên rà soát, cập nhật và thông báo danh sách các tổ chức hành nghề công chứng đủ điều kiện hoặc không còn đủ điều kiện nhận chuyển giao thẩm quyền chứng thực theo quy định tại Điều 3 Quyết định này đến Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức hành nghề công chứng đồng thời đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thực hiện chuyển giao thẩm quyền chứng thực có trách nhiệm tuyên truyền, thông báo và hướng dẫn cá nhân, tổ chức việc chuyển giao thẩm quyền chứng thực tại địa phương.

3. Các tổ chức hành nghề công chứng có trách nhiệm tiếp nhận, thực hiện việc chứng thực theo đúng quy định pháp luật, đảm bảo đáp ứng nhu cầu của tổ chức, cá nhân.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

1. Đối với các hồ sơ yêu cầu chứng thực chữ ký, chứng thực giao dịch của cá nhân, tổ chức mà Ủy ban nhân dân cấp xã đã tiếp nhận trước khi Quyết định này có hiệu lực thi hành thì Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp tục giải quyết theo quy định của pháp luật về chứng thực.

2. Đối với các giao dịch đã chứng thực tại Ủy ban nhân dân cấp xã trước khi Quyết định này có hiệu lực thi hành thì việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ giao dịch, sửa

lỗi sai sót trong giao dịch được thực hiện tại Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chứng thực giao dịch.

3. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thì áp dụng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Trưởng các tổ chức hành nghề công chứng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 6;
- Bộ Tư pháp;
- Cục KTVB&QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Hội công chứng viên tỉnh;
- Lưu: VT, C3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Quế